

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

Tuần G, ngày 12 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 Về việc: “*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lò Thị K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản Nà S, xã Nà S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- Anh Lò Văn Ph, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản Nà S, xã Nà S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 3 năm 2021, người yêu cầu gồm chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph đã thỏa thuận được như sau.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2006 nhưng đến ngày 11/7/2014 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Nà S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B. Quá trình chung sống được 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau nên luôn xảy ra tình trạng cãi cọ khiến hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Từ khi ly thân anh chị không có quan hệ sinh lý và tình cảm gì. Mục đích hôn nhân không đạt được, chị K và anh Ph thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị.

2. Về con chung: Lò Thị K và anh Lò Văn Ph có 02 người con chung là Lò Văn L, sinh ngày 25/6/2007 và Lò Tùng D, sinh ngày 28/6/2014. Khi ly hôn anh chị đã thỏa thuận giao cháu Lò Văn L cho anh Lò Văn Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc,

giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Giao cháu Lò Tùng D cho chị Lò Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh chị thống nhất không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph thuộc đối tượng được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm, đều đề nghị Tòa án miễn lệ phí cho anh chị.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Lò Văn L, sinh ngày 25/6/2007 cho anh Lò Văn Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Giao cháu Lò Tùng D, sinh ngày 28/6/2014 cho chị Lò Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí: Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Chị Lò Thị K và anh Lò Văn Ph được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 12/3/2021) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Đương sự;
- UBND xã Nà S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hà

